

Đánh giá nghiên cứu: **biện pháp hữu hiệu để cải thiện hoạt động nghiên cứu**

NGUYỄN THỊ THU OANH, TS MICHAEL BRAUN

Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ, Bộ KH&CN

Đánh giá nghiên cứu bao gồm một tập hợp các công cụ khác nhau được áp dụng để đánh giá các đối tượng khác nhau của nghiên cứu, như: đánh giá chính sách, chiến lược nghiên cứu; đánh giá hệ thống nghiên cứu; đánh giá chương trình nghiên cứu; đánh giá tổ chức nghiên cứu. Ở Việt Nam, hoạt động đánh giá nghiên cứu hiện nay mới chỉ tập trung vào đánh giá tuyển chọn, nghiệm thu đề tài/dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) và nhìn chung hoạt động đánh giá nghiên cứu mới chỉ ở bước sơ khai; còn đánh giá chiến lược, chương trình, tổ chức KH&CN chưa được thực hiện. Bài viết đề cập một số vấn đề liên quan đến đánh giá nghiên cứu và đưa ra một số kiến nghị nhằm thực hiện công tác đánh giá nghiên cứu tại Việt Nam.

Đánh giá nghiên cứu là gì?

Đánh giá nghiên cứu đã trở thành công cụ tiêu chuẩn được áp dụng thường xuyên ở hầu hết các nước có nền KH&CN phát triển và thành công. Đánh giá nghiên cứu bao gồm một tập hợp các công cụ khác nhau được áp dụng để đánh giá các đối tượng khác nhau của nghiên cứu. Những ứng dụng phổ biến nhất của đánh giá nghiên cứu là đánh giá các chính sách, chiến lược nghiên cứu ở tầm cao hoặc “bức tranh toàn cảnh” về hệ thống nghiên cứu của quốc gia hay một khu vực nhằm cải thiện hiệu suất, kết quả và tác động của nghiên cứu; đánh giá chương trình nghiên cứu để đảm bảo chương trình tạo ra kết quả tốt và tạo ra giá trị cho xã hội và nền kinh tế; đánh giá các đề tài/dự án nghiên cứu (ví dụ như những đề tài/dự án tốt nhất phải được lựa chọn cho một chương trình hoặc phân tích kết quả các đề tài/dự án sau khi kết thúc thành công); đánh giá các tổ chức nghiên cứu (ví dụ để xác định những tổ

chức mạnh nhất hoặc hỗ trợ các tổ chức nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra khuyến nghị giúp cải thiện hiệu quả hoạt động của tổ chức).

Mỗi ứng dụng có mục tiêu khác nhau và đòi hỏi các phương pháp đánh giá khác nhau. Các loại đánh giá thường xuyên được áp dụng trong đánh giá nghiên cứu bao gồm:

Đánh giá chính sách, chiến lược nghiên cứu: đánh giá này được thực hiện khi chính phủ có kế hoạch khởi động một chiến lược hay một chính sách KH&CN quan trọng mới hoặc muốn biết về chiến lược/chính sách KH&CN hiện tại của mình đã được thực hiện thành công hoặc cần phải cải thiện. Đây là loại đánh giá tập trung vào các vấn đề quan trọng nhất và thường không phân tích các chương trình, dự án hoặc tổ chức nghiên cứu cụ thể.

Đánh giá tổng thể hệ thống nghiên cứu quốc gia hoặc hệ thống nghiên cứu vùng: trong một

số trường hợp, chính phủ không hài lòng với hiệu quả hoạt động nghiên cứu và công nghệ của họ, nhưng họ không thể nói ngay lập tức những gì cần phải được cải thiện. Để giải quyết vấn đề này, trung ương hoặc chính quyền địa phương có thể yêu cầu thực hiện đánh giá, trong đó phân tích toàn bộ hệ thống các chiến lược, chính sách, các chương trình, dự án, các tổ chức nghiên cứu và các bên liên quan khác. Quá trình đánh giá như vậy sẽ tìm hiểu xem các chủ thể này có làm việc cùng nhau tốt không? Ví dụ, nếu các viện nghiên cứu và các doanh nghiệp không làm việc cùng nhau, kiến thức mới được tạo ra trong các viện nghiên cứu, nhưng không được áp dụng, tiếp sau đó việc ra đời các sản phẩm mới hoặc cải thiện năng suất có thể không được thực hiện đầy đủ...

Đánh giá chương trình nghiên cứu: các chương trình nghiên cứu là một trong những công cụ quan trọng nhất được sử dụng để thực hiện chiến lược KH&CN vì kết



quả hoạt động KH&CN phụ thuộc nhiều vào sự thành công của những chương trình này. Do đó, điều quan trọng là làm thế nào để đảm bảo rằng, các chương trình này được thiết kế và thực hiện với hiệu quả cao nhất.

Ở hầu hết các quốc gia, các chương trình nghiên cứu được đánh giá thường xuyên. Các nhà quản lý, những người chịu trách nhiệm về các chương trình và các tổ chức cung cấp các nguồn tài trợ phải biết liệu chương trình có được thiết kế và thực hiện tốt không và liệu các chương trình có tạo ra các kết quả và tác động như dự kiến không. Kết quả của việc đánh giá chương trình thường được sử dụng để cải thiện chương trình hiện tại hoặc để thiết kế các chương trình tiếp theo.

Đánh giá tổ chức nghiên cứu: các tổ chức nghiên cứu công đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của mỗi quốc gia. Họ có nhiệm vụ xác định và giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội và đưa ra các định hướng phát triển. Chính phủ cấp kinh phí cho các tổ chức nghiên cứu công để thực hiện các nghiên cứu nhằm tạo ra tri thức khoa học và phát triển các

công nghệ mà các cơ quan nghiên cứu thuộc khu vực tư nhân không thể đảm nhiệm. Đánh giá tổ chức nghiên cứu nhằm giải đáp các vấn đề: liệu kinh phí được cấp cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) có được sử dụng hiệu quả không? Các tổ chức nghiên cứu có thực hiện các nghiên cứu mới và tiên phong không? Họ có tạo ra các công nghệ mới và có chuyển giao một cách hiệu quả cho những người sử dụng để tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới hoặc cải thiện các sản phẩm hiện có không? Các tổ chức nghiên cứu có làm việc hiệu quả không? Tổ chức nào cần phải phân bổ kinh phí nhiều hơn vì họ thực hiện hoạt động tốt? Tổ chức nào cần phải cải thiện chiến lược và phương thức hoạt động của mình để trở thành những tổ chức nghiên cứu hoạt động tốt?...

Đánh giá được thực hiện như thế nào?

Có thể sử dụng các phương pháp tiếp cận khác nhau để thực hiện một đánh giá nghiên cứu. Việc lựa chọn cách tiếp cận nào thường phụ thuộc vào loại hình, thời gian, dữ liệu có sẵn và mục tiêu của đánh giá. Ví dụ, nếu thời

gian và dữ liệu có sẵn hạn chế, thì cần một hội đồng gồm các chuyên gia - những người hiểu biết tốt về lĩnh vực được đánh giá, có thể đưa ra ý kiến chuyên gia. Trong trường hợp khác, lại cần phải thu thập và phân tích nhiều dữ liệu, cần phải tiến hành khảo sát và phỏng vấn... cần phải mời chuyên gia bên ngoài hoặc một tổ chức đánh giá chuyên nghiệp thực hiện đánh giá. Đánh giá 10 năm thực hiện chương trình nghiên cứu khoa học vật liệu (MaTec) của CHLB Đức là một ví dụ tham khảo.

Chương trình MaTec được đánh giá là rất lớn và phức tạp (thực hiện trong 10 năm với hàng trăm đề tài/dự án). Vì vậy, một nhóm tư vấn bên ngoài đã được lựa chọn để thực hiện dự án đánh giá theo các bước sau đây:

Lựa chọn chuyên gia đánh giá và thiết kế dự án đánh giá: cơ quan quản lý chịu trách nhiệm quy định những kết quả mà họ muốn có từ việc đánh giá và mời chuyên gia tư vấn có năng lực đề xuất phương thức thực hiện dự án đánh giá về chương trình. Đề nghị tốt nhất đã được lựa chọn và các chuyên gia đánh giá được lựa chọn chuẩn bị kế hoạch làm việc và thời gian chi tiết, sau khi thảo luận và thống nhất với cơ quan quản lý.

Thu thập dữ liệu: các chuyên gia đánh giá sử dụng nhiều phương pháp để thu thập dữ liệu về chương trình (những người tham gia, các đề tài/dự án và kết quả, kinh phí...); về kinh nghiệm và ý kiến của những người tham gia chương trình; về các nghiên cứu về vật liệu tiên tiến nhất trên thế giới và so sánh với nghiên cứu về vật liệu của CHLB Đức. Phương pháp được áp dụng bao gồm phân tích thống kê, phân tích bài báo khoa học (đo lường ấn phẩm khoa học) và sáng chế; khảo sát, phỏng vấn, hội thảo và nghiên cứu thị trường.

Phân tích dữ liệu và hình thành các giả thiết: các chuyên gia đánh giá tập trung vào phân tích các dữ liệu và thông tin đã thu thập theo 4 khía cạnh: (1) Sự phù hợp và logic của chương trình (có thực sự cần thiết và hữu ích khi chính phủ chi số lượng tiền lớn như vậy cho nghiên cứu vật liệu không? Chương trình có hỗ trợ đúng các loại nghiên cứu không?); (2) Cấu trúc của chương trình (kinh phí có được phân bổ hợp lý giữa các loại nghiên cứu vật liệu, giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng không?...? Chương trình có hỗ trợ đúng đối tượng mục tiêu và các doanh nghiệp không?); (3) Hiệu quả của chương trình (chương trình có được triển khai một cách hiệu quả không? Các đề tài/dự án nghiên cứu có được thực hiện hiệu quả không?); (4) Kết quả và tác động của chương trình (nghiên cứu thực hiện trong chương trình có tạo ra tri thức khoa học mới không? Có tạo ra công nghệ, sản phẩm, quy trình sản xuất mới không?...? Có dẫn đến việc nâng cao khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp, tăng trưởng kinh tế và các giải pháp cho các vấn đề của xã hội không?).

Kết luận và khuyến nghị: các chuyên gia đánh giá sẽ trình bày những phát hiện ban đầu cho cơ quan quản lý, các đối tượng có liên quan và các chuyên gia có thể nhận xét về những phát hiện này. Các ý kiến nhận xét sẽ được sử dụng để điều chỉnh và hoàn thiện kết luận. Sau khi hoàn thành phần hồi này, tất cả các kết quả phân tích, kết luận và khuyến nghị được tóm tắt trong một báo cáo đánh giá cuối cùng.

Truyền thông kết quả và sử dụng để thiết kế chiến lược KH&CN mới: cơ quan quản lý sẽ sử dụng kết quả đánh giá để thảo luận với các chuyên gia và các bên liên quan về chiến lược KH&CN tiếp theo



cho nghiên cứu vật liệu tại CHLB Đức. Các câu hỏi chính là: làm thế nào để nền kinh tế và xã hội CHLB Đức có được lợi ích tốt nhất có thể từ nghiên cứu vật liệu? Chính phủ có cần phải tiếp tục hỗ trợ nghiên cứu trong lĩnh vực này không? Nếu cần, mục tiêu mới là gì? Cần phải hỗ trợ loại nghiên cứu gì và cán bộ nghiên cứu cụ thể nào? Chương trình nghiên cứu mới sẽ được cấu trúc và tổ chức như thế nào? Sau khi kết thúc những thảo luận này, cơ quan quản lý sẽ xây dựng chương trình mới trong 10 năm tiếp theo. Hiện chương trình mới này vẫn còn tiếp tục cho đến nay.

Đánh giá nghiên cứu được thực hiện khi nào?

Đánh giá nghiên cứu có thể được thực hiện theo những thời điểm khác nhau, tùy thuộc vào nhu cầu:

Sau khi hoàn thành một chiến lược, chương trình, dự án KH&CN (đánh giá "sau"): đây là loại đánh giá thường xuyên nhất được áp dụng trong đánh giá nghiên cứu. Mục tiêu của nó là để phân tích một cách cụ thể, liệu chiến lược, chương trình, dự án KH&CN có được lập kế hoạch và thực hiện có hiệu quả và liệu chúng có mang

lại kết quả và tác động mong đợi không. Kết quả đánh giá sau đặc biệt hữu ích để rút ra bài học cho các chiến lược, chương trình, dự án trong tương lai.

Trong khi thực hiện chiến lược, chương trình, dự án KH&CN (đánh giá giữa kỳ): khi thực hiện các chiến lược, chương trình, dự án KH&CN lớn trong thời gian dài, có thể chúng ta cần phải biết liệu các chiến lược, chương trình, dự án có được thực hiện theo đúng kế hoạch và sẽ đem lại kết quả mong đợi không. Đánh giá giữa kỳ có thể giúp các nhà quản lý thuộc các tổ chức tài trợ sớm nhận ra để có những điều chỉnh cần thiết. Nếu họ nhận biết vấn đề khi còn sớm, họ có thể có những hành động khắc phục sớm và do đó ngăn chặn sự thất bại của các nỗ lực nghiên cứu.

Trước khi bắt đầu một chiến lược, chương trình, dự án KH&CN (đánh giá thẩm định): đây là loại đánh giá nghiên cứu ít phổ biến hơn và thường được sử dụng khi xây dựng chiến lược, chương trình, dự án quan trọng và đầu tư nhiều tiền. Trong trường hợp này, các nhà quản lý hoặc cơ quan tài trợ có thể muốn nhận được ý kiến chuyên gia về cơ hội thành công của những nỗ lực nghiên cứu. Họ

có thể yêu cầu thực hiện đánh giá thẩm định nhằm phân tích liệu chiến lược, chương trình, dự án đã được xây dựng có thực sự quan trọng đối với khoa học, kinh tế - xã hội và liệu chúng có thể thực hiện thành công không. Mục đích của việc đánh giá thẩm định là để tối ưu hóa cấu trúc và kế hoạch làm việc, đồng thời để xác định và điều chỉnh những vấn đề trước khi chúng có thể xảy ra và gây tổn hại cho sự thành công đối với những nỗ lực đã được thiết kế.

Ai thực hiện đánh giá nghiên cứu?

Không có giải pháp chung cho câu hỏi: ai là người thực hiện đánh giá nghiên cứu. Các quốc gia khác nhau đã phát triển các giải pháp khác nhau. Một số quốc gia (ví dụ như Pháp, Hàn Quốc) đã thành lập các cơ quan đánh giá nghiên cứu tập trung. Các nước khác (như Mỹ, Canada) có hệ thống đánh giá phi tập trung, mỗi tổ chức chịu trách nhiệm đánh giá về hoạt động của mình. Tất cả các tổ chức được chính phủ đầu tư về KH&CN đều có các bộ phận đánh giá, độc lập với các cơ quan quản lý và thực hiện, hàng năm thực hiện đánh giá và gửi báo cáo kết quả đánh giá cho quốc hội. Trong trường hợp cần thiết, có thể mời bên thứ ba hoặc các chuyên gia từ bên ngoài tham gia đánh giá nhằm đảm bảo tính khách quan. Tại CHLB Đức, nếu muốn thực hiện một đánh giá, họ mời các chuyên gia, tổ chức có năng lực đề trình đề xuất và sau đó chọn các đề xuất đánh giá thích hợp nhất để thực hiện nhiệm vụ đánh giá cụ thể. Trong hệ thống đánh giá KH&CN ở Trung Quốc, Trung tâm đánh giá KH&CN quốc gia - NCSTE là một tổ chức đánh giá chuyên nghiệp độc lập cấp nhà nước, ở cấp dưới có các trung tâm đánh giá KH&CN địa phương, các

tổ chức đánh giá KH&CN thuộc các bộ, ngành và tổ chức đánh giá KH&CN thuộc các loại hình khác.

Tuy nhiên, hầu hết các nước sử dụng đánh giá nghiên cứu thành công đều áp dụng các nguyên tắc tương tự nhau: (1) Chuyên gia đánh giá phải độc lập (nếu chuyên gia đánh giá là người thuộc tổ chức được đánh giá, hoặc nếu họ có một lợi ích riêng, ví dụ từ các nguồn tài trợ trong một chương trình nghiên cứu, sẽ có sự đánh giá thiên vị, không khách quan); (2) Phải có đủ nguồn lực và năng lực để đánh giá (để thực hiện nhiệm vụ đánh giá cần thiết, phải có đủ chuyên gia đánh giá có năng lực và phải có “bộ công cụ”, phương pháp đánh giá đã được khẳng định); (3) Đánh giá là một phần tích hợp của chiến lược, chương trình, dự án KH&CN và quản lý các tổ chức KH&CN. Ngày nay, ở rất nhiều quốc gia, công tác đánh giá được lên kế hoạch ngay khi lập kế hoạch chương trình và kinh phí dành cho đánh giá được tích hợp trong ngân sách tổng thể của chương trình.

Khuyến nghị cho Việt Nam

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác đánh giá, các quy định mang tính nguyên tắc về đánh giá KH&CN đã được đưa vào Luật KH&CN năm 2000 và Luật KH&CN sửa đổi năm 2013. Tuy nhiên, ở Việt Nam, hoạt động đánh giá nghiên cứu hiện nay mới chỉ tập trung vào đánh giá tuyển chọn, nghiệm thu đề tài/dự án KH&CN; còn đánh giá chiến lược, chương trình, tổ chức KH&CN chưa được thực hiện. Để cải thiện và nâng cao chất lượng đánh giá nghiên cứu nhằm hỗ trợ quá trình ra quyết định, xin có một số kiến nghị sau:

Một là, xây dựng và ban hành các văn bản quy định đánh giá nghiên cứu theo Luật KH&CN

năm 2013.

Hai là, thực hiện đánh giá thường xuyên theo định kỳ các chiến lược, chương trình, đề tài và tổ chức KH&CN. Kết quả đánh giá phải làm rõ kết quả hoạt động hiện tại và giúp các tổ chức nắm rõ điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra khuyến nghị giúp cải thiện hiệu quả hoạt động của họ; kết quả đánh giá phải được thông báo cho các cấp lãnh đạo và các tổ chức có liên quan.

Ba là, xây dựng nguồn lực và cơ sở hạ tầng cho hoạt động đánh giá nghiên cứu, cụ thể: đào tạo kỹ năng về đánh giá theo chuẩn mực quốc tế cho đội ngũ chuyên gia thực hiện đánh giá; xây dựng định mức chi phí và kế hoạch tài chính cho đánh giá nghiên cứu; xây dựng hệ thống tiêu chuẩn đánh giá nghiên cứu ở cấp quốc gia; hệ thống chỉ tiêu và chế độ theo dõi, đánh giá nghiên cứu ở các cấp; hệ thống chỉ tiêu và chế độ theo dõi các đối tượng đánh giá: chiến lược, chương trình, đề tài/dự án, tổ chức...

Bốn là, tăng cường nâng cao nhận thức và khuyến khích sự tham gia rộng rãi của các đối tượng vào hoạt động đánh giá nghiên cứu: lãnh đạo và các nhà quản lý phải sử dụng các kết quả đánh giá nghiên cứu trong quá trình ra quyết định của mình. Đánh giá nghiên cứu có thể giúp họ biết và hiểu rõ hơn về kết quả KH&CN hiện tại, xác định những lĩnh vực cần phải cải tiến, biết về sự thành công của các chiến lược và chương trình KH&CN mà họ khởi xướng và giúp quản lý các tổ chức KH&CN để đạt được sự thành công hơn nữa ■